

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM**

**QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân  
hàng Nhà nước số 1722/2004/  
QĐ-NHNN ngày 31/12/2004  
ban hành Quy chế thu hồi và  
đổi tiền không đủ tiêu chuẩn  
lưu thông.**

**THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG  
NHÀ NƯỚC**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt  
Nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997  
và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của  
Luật Ngân hàng Nhà nước số 10/2003/  
QH ngày 17/6/2003;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP  
ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy  
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và  
cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 87/1998/NĐ-CP  
ngày 31/10/1998 của Chính phủ về  
phát hành, thu hồi và thay thế tiền giấy,  
tiền kim loại;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát  
hành và Kho quỹ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết

định này “Quy chế thu hồi và đổi tiền  
không đủ tiêu chuẩn lưu thông”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực  
sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo  
và thay thế Quyết định số 1344/2001/  
QĐ-NHNN ngày 29/10/2001 của Thống  
đốc Ngân hàng Nhà nước về việc thu hồi  
và đổi tiền giấy không đủ tiêu chuẩn lưu  
thông.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ngân hàng  
Nhà nước, Cục trưởng Cục Phát hành và  
Kho quỹ, Thủ trưởng các đơn vị có liên  
quan thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám  
đốc Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước,  
Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi  
nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung  
ương, Tổng Giám đốc (Giám đốc) tổ chức  
tín dụng, Kho bạc Nhà nước chịu trách  
nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG  
NHÀ NƯỚC**

*Phó Thống đốc*

**Nguyễn Thị Kim Phụng**

**QUY CHẾ thu hồi và đổi tiền không  
đủ tiêu chuẩn lưu thông**

*(ban hành kèm theo Quyết định số  
1722/2004/QĐ-NHNN ngày  
31/12/2004 của Thống đốc Ngân  
hàng Nhà nước).*

## *Chương I*

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc thu hồi và đổi, đóng gói, giao nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước.

#### **Điều 2. Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

1. Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông là tiền giấy, tiền polymer, tiền kim loại do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, đang lưu hành hợp pháp nhưng bị rách nát, hư hỏng hay biến dạng, được phân loại theo các tiêu chuẩn do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.

2. Trong từng thời kỳ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn tiêu chuẩn tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông làm cơ sở cho việc tuyển chọn, thu hồi và đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông.

#### **Điều 3. Trách nhiệm thu hồi và đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết tắt là chi nhánh NHNN), Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước (sau đây gọi chung là đơn vị thu - đổi) có trách nhiệm thu hồi

và đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông cho các tổ chức, cá nhân và niêm yết công khai tại nơi giao dịch tiêu chuẩn tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

## *Chương II*

### **TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG**

#### **Điều 4. Phân loại tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**

##### **1. Tiền biến dạng, hư hỏng do quá trình lưu thông**

a) Tiền giấy, tiền polymer nhàu, nát; bẩn; rách rời hay liên mảnh được can, dán lại; mất góc (kích thước theo mỗi cạnh tờ bạc không quá 10 mm); mờ nhạt màu sắc, hình ảnh, hoa văn, chữ, số do quá cũ, hoặc do lớp mực in bị mòn trong quá trình lưu thông.

b) Tiền kim loại bị mòn, hư hỏng một phần hoặc toàn bộ hình ảnh, hoa văn, chữ, số và lớp mạ trên đồng tiền do quá trình lưu thông.

##### **2. Tiền biến dạng, hư hỏng do quá trình bảo quản**

a) Tiền giấy, tiền polymer dính mực; bị thủng, rách mất một phần; cháy hoặc biến dạng do tiếp xúc với nguồn nhiệt cao; giấy in, màu sắc, đặc điểm kỹ thuật

bảo an của đồng tiền bị biến dạng do tác động của hóa chất (như chất tẩy rửa, axit, chất ăn mòn...); viết, vẽ trên đồng tiền; đồng tiền bị mục hoặc biến dạng bởi các lý do khác.

b) Tiền kim loại bị cong, vênh, thay đổi định dạng, hình ảnh thiết kế do tác động của ngoại lực hoặc nhiệt độ cao; bị han gỉ do tiếp xúc với hóa chất ăn mòn kim loại.

**Điều 5.** Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông được đổi

Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông được đổi phải có đủ các điều kiện sau:

1. Tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, đang lưu hành hợp pháp;

2. Tiền hư hỏng, biến dạng không phải do hành vi hủy hoại;

3. Trường hợp tờ tiền bị cháy, thủng, rách mất một phần thì diện tích còn lại phải bằng hoặc lớn hơn 60% diện tích tờ tiền cùng loại; nếu được can dán từ hai mảnh tờ bạc cùng mệnh giá, cùng loại thì phải có diện tích lớn hơn 90% diện tích tờ tiền cùng loại.

Đối với tiền polymer bị cháy hoặc biến dạng do tiếp xúc với nguồn nhiệt cao, diện tích còn lại được xác định trên cơ sở bố cục tổng thể, hình ảnh, hoa văn và các đặc điểm kỹ thuật bảo an còn lại của tờ tiền.

### Chương III

## THU HỒI VÀ ĐỔI TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG

### Điều 6. Tuyển chọn, phân loại tiền

Trong quá trình thu, chi tiền mặt với các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi chung là khách hàng), đơn vị thu - đổi phải thực hiện tuyển chọn, phân loại và thu hồi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này.

### Điều 7. Đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

1. Đối với tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này, đơn vị thu - đổi thực hiện đổi cho khách hàng có nhu cầu, không yêu cầu thủ tục giấy tờ và không thu phí.

2. Đối với tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế này, khách hàng nộp hiện vật, giấy đề nghị đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông (có mẫu kèm theo) cho đơn vị thu - đổi.

Nếu xét thấy đủ điều kiện được đổi, đơn vị thu đổi thực hiện đổi ngay cho khách hàng và thu phí đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông theo quy định tại Điều 9 Quy chế này. Trường hợp không đủ điều kiện được đổi, đơn vị thu đổi trả lại cho khách hàng và thông báo lý do không đổi.

**Điều 8.** Giám định tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

1. Trường hợp không xác định được tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông có đủ điều kiện được đổi hay không hoặc tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông thuộc loại nào theo quy định tại Điều 4 Quy chế này, trong thời gian 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hiện vật của khách hàng, tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước chuyển hiện vật kèm giấy đề nghị giám định (có mẫu kèm theo) về chi nhánh NHNN trên địa bàn để giám định. Riêng Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước chuyển hiện vật kèm giấy đề nghị giám định về Cục Phát hành và Kho quỹ để giám định.

2. Trong thời gian 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị giám định của đơn vị thu - đổi, chi nhánh NHNN thông báo kết quả giám định bằng văn bản và trả hiện vật cho đơn vị đề nghị giám định. Trường hợp không giám định được, trong thời gian 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hiện vật và đề nghị giám định của đơn vị thu - đổi hoặc đề nghị đổi tiền của khách hàng, chi nhánh NHNN chuyển hiện vật kèm giấy đề nghị giám định về Cục Phát hành và Kho quỹ để giám định.

3. Trong thời gian 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị giám định của chi nhánh NHNN, Sở Giao dịch

Ngân hàng Nhà nước, Cục Phát hành và Kho quỹ thông báo kết quả giám định bằng văn bản và trả hiện vật cho đơn vị đề nghị giám định.

4. Đơn vị đề nghị giám định quyết định phương thức vận chuyển tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông trên cơ sở đảm bảo an toàn tài sản trong quá trình vận chuyển.

**Điều 9.** Phí đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

1. Phí thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Quy chế này như sau:

a) Món đổi có tổng giá trị từ 500.000 đồng trở lên, phí thu đổi là 3% tổng giá trị tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông được đổi;

b) Món đổi có tổng giá trị dưới 500.000 đồng, mức phí thu đổi là 4% tổng giá trị tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông được đổi; mức phí tối thiểu cho một món đổi là 2.000 đồng.

2. Phí đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông được hạch toán vào thu nhập của đơn vị thu - đổi.

**Điều 10.** Xử lý tiền hư hỏng, biến dạng nghi do hành vi hủy hoại

Trường hợp phát hiện tiền biến dạng, hư hỏng nghi do hành vi hủy hoại, đơn vị thu - đổi lập biên bản tạm thu giữ hiện



vật và chuyển ngay đến cơ quan công an trên địa bàn để xem xét. Kết luận của cơ quan công an là cơ sở để đơn vị thu đổi thực hiện đổi cho khách hàng hoặc xử lý hiện vật theo quy định của pháp luật.

#### *Chương IV*

### **ĐÓNG GÓI, GIAO NHẬN TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG**

**Điều 11.** Đóng gói tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

1. Đối với tiền polymer bị cháy hoặc biến dạng do tiếp xúc với nguồn nhiệt cao:

a) Sau khi thu đổi, tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước bảo quản, đóng gói tiền polymer bị cháy hoặc biến dạng do tiếp xúc với nguồn nhiệt cao theo từng khách hàng (kèm bản sao giấy đề nghị của khách hàng) để nộp về Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, chi nhánh NHNN trên địa bàn.

b) Sau khi kiểm tra từng món đổi của tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước, nếu đảm bảo đúng quy định về điều kiện được đổi, chi nhánh NHNN, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước đóng gói theo quy định hiện hành về đóng gói, niêm phong tiền mặt của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trường hợp tiền biến dạng không thể

đóng bó, chi nhánh NHNN, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước thực hiện đóng túi theo quy cách: 100 tờ cùng mệnh giá/túi nhỏ, 10 túi nhỏ đóng vào 1 túi lớn, 20 túi lớn đóng vào 1 bao, nếu đủ số lượng; các túi (cả túi 100 tờ và túi 1000 tờ), bao tiền phải được niêm phong, kẹp chì.

c) Việc đóng gói tiền polymer bị cháy hoặc biến dạng do tiếp xúc với nguồn nhiệt cao của các Kho tiền Trung ương thực hiện như quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này.

2. Việc đóng gói các loại tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông khác quy định tại Điều 4 Quy chế này thực hiện theo quy định hiện hành về đóng gói, niêm phong tiền mặt của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Trường hợp không đủ số lượng để đóng bó (hoặc túi), đơn vị thu - đổi đóng gói, bảo quản riêng để thuận tiện trong kiểm đếm, giao nhận.

**Điều 12.** Giao nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

1. Các tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước nộp tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông về chi nhánh NHNN, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước theo định kỳ do Giám đốc chi nhánh NHNN, Giám đốc Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước quy định. Việc giao nhận thực hiện theo bó, túi nguyên niêm phong; trường hợp

không đủ số lượng đóng bó, túi và tiền polymer bị cháy hoặc tiếp xúc với nguồn nhiệt cao, giao nhận theo tờ (hoặc miếng).

2. Giao nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông giữa chi nhánh NHNN, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước với các Kho tiền Trung ương và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định thực hiện theo bó, túi (1000 tờ hoặc 1000 miếng) nguyên niêm phong. Trường hợp cần thiết, Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ tổ chức thực hiện giao nhận theo tờ, miếng hoặc theo túi 100 tờ nguyên niêm phong đối với tiền polymer bị biến dạng không thể đóng bó theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 11 Quy chế này.

### *Chương V*

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 13. Tổ chức thực hiện**

1. Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ có trách nhiệm trình Thống đốc ban hành tiêu chuẩn tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 và quy cách túi, bao đựng loại tiền polymer biến dạng quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 11 Quy chế này; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này của các đơn vị thu - đổi.

2. Giám đốc chi nhánh NHNN kiểm tra việc thực hiện Quy chế này của các đơn vị thu - đổi trên địa bàn.

### **Điều 14. Hiệu lực thi hành**

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định./.

KT. THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG  
NHÀ NƯỚC

*Phó Thống đốc*

**Nguyễn Thị Kim Phụng**

## GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỔI TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố, Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng,

Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm thu hồi và đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông cho các tổ chức, cá nhân.

PHẦN KHÁCH HÀNG SỬ DỤNG				PHẦN ĐƠN VỊ THU ĐỔI SỬ DỤNG
1. Tên khách hàng: 2. Chứng minh nhân dân số: Công an cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... <i>(có thể sử dụng giấy tờ tùy thân hợp lệ khác)</i> 3. Địa chỉ 4. Điện thoại 5. Bảng kê tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông				8. Tên ngân hàng Chi nhánh  Địa chỉ  Điện thoại 9. Số tiền được đổi
Loại tiền	Số tờ	Thành tiền	Số seri	10. Số tiền trả lại khách hàng do không đủ điều kiện được đổi (nếu có)          11. Ngày..... tháng..... năm..... Khách hàng ký nhận   (Ghi rõ họ tên)
<b>Cộng</b>				
<i>(Có thể kê thành bảng riêng khi cần thiết)</i>				

<p>6. Nguyên nhân</p>	<p>12. Số tiền chuyển về ngân hàng nhà nước đề nghị giám định (nếu có)</p>
<p>7. Đề nghị ngân hàng..... xem xét, thu đổi. Ngày..... tháng..... năm..... Chữ ký khách hàng  (Ký, ghi rõ họ tên)</p>	<p>Ngày.... tháng... năm.... <b>Phòng TT-KQ    Thủ trưởng đơn vị</b>  (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu có)</p>

**Ghi chú:** Nếu phát sinh khoản 12, đơn vị thu đổi giao khách hàng 01 bản sao giấy đề nghị, có chữ ký của thủ trưởng đơn vị và đóng dấu, nếu có.



**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**GIÁM ĐỊNH TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG**

<b>PHẦN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ GIÁM ĐỊNH SỬ DỤNG</b>				<b>PHẦN ĐƠN VỊ GIÁM ĐỊNH SỬ DỤNG</b>	
1. Đơn vị thu đổi:  2. Địa chỉ  3. Điện thoại  4. Bảng kê tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông				7. Đơn vị giám định:  8. Địa chỉ  9. Điện thoại	
Loại tiền	Số tờ	Thành tiền	Số sêri	<b>KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH</b>	
				10. Số tiền đủ điều kiện được đổi	
				11. Số tiền không đủ điều kiện được đổi (nếu có)	
				12. Nguyên nhân	
				Ngày..... tháng..... năm..... <b>Thủ trưởng đơn vị giám định</b> (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu có)	
<b>Cộng</b>				Ngày..... tháng..... năm..... <b>Thủ trưởng đơn vị thu đổi</b> (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu có)	
<i>(Có thể kê thành bảng riêng khi cần thiết)</i> 5. Kết luận ban đầu				Ngày..... tháng..... năm..... <b>Thủ trưởng đơn vị thu đổi</b> (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu có)	
6. Đề nghị Ngân hàng ..... giám định số tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông nêu trên.  Ngày.... tháng..... năm..... <b>Thủ trưởng đơn vị thu đổi</b> (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu có)				Ngày..... tháng..... năm..... <b>Thủ trưởng đơn vị giám định</b> (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu có)	

**VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN**

Điện thoại: 04.8233947; 08044417

Fax: 08044517

Email: congbaovpcp@yahoo.com

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

**Giá: 10.000 đồng**